

Số /BC-STTTT

Thái Bình, ngày tháng 12 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng năm 2020; nhiệm vụ trọng tâm năm 2021**

Thực hiện Công văn số 61-CV/BNCTU ngày 07/12/2020 của Ban Nội chính Tỉnh ủy và Công văn số 5662/UBND-TCD ngày 08/12/2020, về việc tổng kết công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2020. Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo kết quả công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng năm 2020 như sau:

#### **I- KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH**

Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND Tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông đã chỉ đạo các đơn vị, các cán bộ, công chức, triển khai kịp thời các nhiệm vụ chuyên môn, chính trị được giao, các biện pháp phòng chống tham nhũng, phối hợp với cấp ủy, chính quyền các cấp, công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực thông tin và truyền thông được nâng cao, tình hình an ninh thông tin được bảo đảm, đoàn kết tốt nội bộ, hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả cao.

Không có vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp tại đông người trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

#### **II- KẾT QUẢ CÔNG TÁC NỘI CHÍNH VÀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG**

##### **1- Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp đối với công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng**

- Lãnh đạo Sở chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở và các đơn vị trực thuộc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức đối với cán bộ, công chức, viên chức về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng; tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị, Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI, khóa XII.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các tổ chức, cá nhân, cơ sở kinh doanh trong lĩnh vực thông tin và truyền thông đúng kế hoạch.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc đúng thời hạn; Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 12/8/2020, kế hoạch thực hiện đề án "

Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng giai đoạn 2020- 2021" của Thủ tướng Chính phủ.

Triển khai thực hiện kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 22/01/2020, kế hoạch phòng chống tham nhũng năm 2020 của UBND tỉnh; kế hoạch phòng chống tham nhũng năm 2020 của Sở đã ban hành.

Triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo và Công điện khẩn của Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến phòng chống Covid-19 và phòng chống thiên tai tìm kiếm cứu nạn.

Thực hiện nghiêm việc đánh giá công tác phòng chống, tham nhũng năm 2019, công khai minh bạch theo quy định của luật phòng chống tham nhũng.

## **2. Công tác xây dựng đóng góp ý kiến hoàn thiện thể chế về công tác phòng, chống tham nhũng**

Đơn vị đã tích cực đóng góp ý kiến xây dựng các văn bản thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng:

Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng, nhiệm vụ Cải cách hành chính và các văn bản về phòng ngừa đấu tranh với tội phạm trên mạng và vi phạm pháp luật liên quan đến tín dụng đen.

## **3- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật**

Tiếp tục phổ biến Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng chính đôn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh; Các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng trong các cuộc họp của cơ quan, của Chi bộ định kỳ hàng tháng, cuộc họp của các tổ chức đoàn thể.

Định hướng công tác tuyên truyền cho các đài truyền thanh truyền hình các huyện, thành phố; đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh các chủ trương, chính sách của Đảng, văn bản pháp luật mới ban hành và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, các báo cáo kết quả triển khai công tác phòng chống tham nhũng của các sở, ban, ngành gửi đến.

## **4- Về công tác nội chính**

### **4.1 Công tác quân sự, quốc phòng**

Bảo đảm 100% cán bộ công chức trong độ tuổi tham gia luyện tập quân sự, đảm bảo yêu cầu và sự chỉ đạo của Ban chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố.

Cử cán bộ tham gia, đầy đủ các lớp bồi kiến thức quốc phòng, anh ninh, bồi dưỡng lý luận, tập huấn diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh Thái Bình năm 2020. Làm tốt công tác bảo đảm an toàn an ninh thông tin, phối hợp tổ chức 01 cuộc hội thảo

diễn tập Chủ đề về Chính phủ số - Giải pháp triển khai kết nối liên thông và đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống tại tỉnh Thái Bình.

#### 4.2. Công tác bảo đảm an ninh chính trị

Đảng ủy Sở đã chỉ đạo Ban kiểm tra giám sát thường xuyên kiểm tra giám sát các hoạt động của từng Chi bộ đảng, đảng viên kịp thời nắm bắt tư tưởng của cán bộ đảng viên, động viên uốn nắn kịp thời.

Chủ động trong công tác bảo đảm an toàn an ninh thông tin, thực hiện tốt quy chế phối hợp đảm bảo an toàn an ninh thông tin.

Ban hành quyết định thành lập Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2020; Kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2020; xây dựng phương án đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2020.

- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh:

+ Thực hiện công tác tiếp công dân thường kỳ, tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng các cấp theo quy định.

+ Thực hiện báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Trong thời gian báo cáo không có công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của Sở.

- Công tác thanh tra, kiểm tra

Ngày từ đầu năm Đảng ủy lãnh đạo Sở đã chỉ đạo thanh tra xây dựng kế hoạch thanh tra năm, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, quán triệt và tổ chức thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt.

Trong năm Sở đã chỉ đạo thanh tra tiến hành 05 cuộc thanh tra kiểm tra chuyên ngành đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông, về các nội dung việc chấp hành pháp luật trong hoạt động kinh doanh dịch vụ Bưu chính, chuyển phát; việc chấp hành pháp luật trong hoạt động In và phát hành xuất bản phẩm và lịch Bloc 2020; việc chấp hành pháp luật trong sử dụng dấu hợp quy và chứng nhận hợp quy đối với sản phẩm công nghệ thông tin và viễn thông và kiểm tra thường xuyên đối với đại lý Internet - điểm cung cấp trò chơi điện tử công công trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

- Đối với các cuộc thanh tra doanh nghiệp theo kế hoạch năm 2020 đã được tạm dừng do ảnh hưởng của dịch Covid 19.

#### **5- Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng**

Tiếp tục thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng như: công khai minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị; xây dựng và thực hiện chế độ,

định mức tiêu chuẩn; thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức; cải cách hành chính.

Đề cao trách nhiệm của cấp uỷ và người đứng đầu đơn vị; công tác phòng chống tham nhũng được thực hiện thường xuyên liên tục, chủ động trong công tác chỉ đạo thực hiện, phối hợp, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các biện pháp phòng chống tham nhũng, rà soát sửa đổi bổ sung ban hành các quy chế quy định, định mức tiêu chuẩn nhằm phòng ngừa tham nhũng; xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, các đơn thư khiếu nại tố cáo có liên quan đến tham nhũng trong đơn vị; cụ thể hoá các nhiệm vụ, các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tạo chuyển biến trong nhận thức và hành động của mỗi một công chức, viên chức và người lao động đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

#### 5.1. Công khai minh bạch trong hoạt động cơ quan

Công khai trên Mạng văn phòng điện tử, Cổng thông tin điện tử:

Quyết định số 97/QĐ-STTTT ngày 29/7/2020, quyết định ban hành Quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương, phụ trách kế toán thuộc Sở Thông tin và Truyền thông.

Quyết định số 03/QĐ-STTTT ngày 19/6/2020 ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng sử dụng công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

Quyết định số 44/QĐ-STTTT ngày 17/4/2020, về việc công khai số liệu, thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách Quý I năm 2020.

Quyết định số 26/QĐ-STTTT ngày 19/3/2020, về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí Sở Thông tin và Truyền thông năm 2020.

Kế hoạch số 16/KH-STTTT ngày 28/02/2020, kế hoạch v/v tuyên truyền kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020.

Kế hoạch số 09/KH-STTTT ngày 19/02/2020, kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2020 của Sở Thông tin và Truyền thông Thái Bình.

Quyết định số 09/QĐ-STTTT ngày 21/01/2020, về việc công khai số liệu, thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách Năm 2019.

Quyết định số 08/QĐ-STTTT ngày 21/01/2020 về việc công khai số liệu, thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách Quý IV năm 2019.

Quyết định số 07/QĐ-STTTT ngày 21/01/2020 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2020.

Kế hoạch số 07/KH-STTTT ngày 22/01/2020, kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020 của Sở Thông tin và Truyền thông.

Kế hoạch số 06/KH-STTTT ngày 22/01/2020, kế hoạch cải cách hành chính năm 2020.

Công khai bộ thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của tỉnh Thái Bình năm 2020 đã phê duyệt.

Tổ chức thực hiện kế hoạch phòng chống tham nhũng năm 2020. quán triệt và triển khai thực hiện.

#### 5.2. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Thực hiện nghiêm Quyết định số 03/QĐ-STTTT ngày 19/6/2020 Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng sử dụng công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; Quyết định số 10/QĐ-STTTT ngày 30/01/2020, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công của Sở Thông tin và Truyền thông Thái Bình năm 2020; Quy trình hồ sơ thanh toán một số nhiệm vụ chi sử dụng nguồn vốn chi thường xuyên tại Sở.

#### 5.3. Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng

Quán triệt kịp thời các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, trong thời gian báo cáo không có cán bộ vi phạm.

#### 5.4. Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

Ban hành Quyết định số 127/QĐ-STTTT ngày 12/9/2019, quyết định v/v ban hành Quy định về văn hóa công vụ của công chức, viên chức, lao động hợp đồng làm việc tại Sở Thông tin và Truyền thông.

#### 5.5. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng

Đơn vị đã ban hành kế hoạch số 52/KH-STTTT ngày 11/12/2019, kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quyết định số 462/QĐ-UBND ngày 10/02/2020 và triển khai thực hiện bảo đảm đúng theo quy định của pháp luật.

Trong năm có 12 vị trí phải chuyển đổi: Trong đó 03 vị trí đến hạn chuyển đổi, đã thực hiện chuyển đổi 03 vị trí.

#### 5.6. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Thực hiện việc minh bạch các khoản thu nhập: lương, các khoản có tính chất lương.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 13/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối việc kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản, thực hiện nghiêm việc kê khai theo quy định.

### 5.7. Việc thực hiện cải cách hành chính

Tổ chức niêm yết và công khai danh mục, quy trình tiếp nhận, thành phần, số lượng hồ sơ, phí và lệ phí từng danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đảm bảo đầy đủ, kịp thời.

Tiếp tục triển khai áp dụng tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính mức độ 3, 4 thông qua Cổng dịch vụ công trực tuyến.

5.8. Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Duy trì hoạt động trang thông tin điện tử của Sở để cập nhật thông tin, tuyên truyền kịp thời các hoạt động của đơn vị và công bố bộ thủ tục hành chính.

Thực hiện quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị chủ yếu qua Mạng văn phòng điện tử liên thông, theo dõi giám sát tiến độ công việc từng cán bộ công chức, các văn bản áp dụng chữ ký số và thanh toán các khoản, trả lương cho cán bộ công chức qua tài khoản.

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu nại tố cáo phát sinh, trong năm không có vụ việc khiếu nại, tố cáo phát sinh thuộc thẩm quyền giải quyết.

Thực hiện nghiêm túc quy định của Luật cán bộ công chức, không có cán bộ, công chức vi phạm các điều cấm trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng; thực hiện báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng đúng quy định.

5.9. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng (qua đơn thư, thông tin tố giác, giám sát, kiểm toán, kiểm tra, thanh tra)

Trong năm, chưa phát hiện các vụ việc tham nhũng trong đơn vị.

## **III- ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### 3.1. Ưu điểm

Công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng đã được cấp uỷ, lãnh đạo sở quan tâm triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác nội chính và công tác phòng, chống tham nhũng.

- Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được chú trọng triển khai đồng bộ; công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý trong đơn vị luôn luôn gương mẫu chấp hành pháp luật, do đó trong năm 2020, tại đơn vị không xảy ra trường hợp tham nhũng và khuyết điểm trong công tác phòng, chống tham nhũng.

- An ninh, trật tự trong phạm vi lĩnh vực quản lý nhà nước được giao đảm bảo ổn định, không để xảy ra sự cố, hạn chế khuyết điểm.

#### **IV- MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRONG TÂM NĂM 2021**

Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền sâu rộng và triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng.

Làm tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chủ động nắm tình hình tham mưu giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo của công dân; nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh, chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng: Quy định về công khai minh bạch; thường xuyên rà soát, bổ sung và thực hiện các quy định về tiêu chuẩn định mức, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp và chuyển đổi vị công tác.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc đúng thời hạn và kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020 và định hướng đến năm 2021.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng năm 2020 và một số nhiệm vụ trong tâm năm 2021 của Sở Thông tin và Truyền thông Thái Bình./.

***Nơi nhận:***

- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra Tỉnh;
- Đảng ủy Sở;
- Lãnh đạo Sở;
- CTTĐT;
- Lưu: VT, TTr.

**GIÁM ĐỐC**

**Vũ Tiến Khoái**

**KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2020**

(số liệu tính từ ngày 16/12/2019 đến ngày 15/12/2020)

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	Năm 2020
	<b>CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT</b>		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	7
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	<b>TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN</b>		
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	40
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	1
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	40
	<b>THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG</b>		
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	0
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<i>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</i>		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	3
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	0
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	0
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền).	Triệu đồng	0
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức</i>		



19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	0
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	3
<b>Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập</b>			
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
<b>Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng</b>			
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
<b>Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán</b>			
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	2
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	100%
<b>PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHƯNG</b>			
<b>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</b>			
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
<b>Qua hoạt động thanh tra</b>			
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0
<b>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</b>			
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
<b>Qua điều tra tội phạm</b>			
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
<b>XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHƯNG</b>			
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử	Vụ	0
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng	Người	0
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	0
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	0
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	0
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng.	Người	0
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0

47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	<b>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được.</b>		
49	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
50	+ Đất đai	m <sup>2</sup>	0
	<b>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</b>		
51	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
52	+ Đất đai	m <sup>2</sup>	
	<b>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được</b>		
53	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
54	+ Đất đai	m <sup>2</sup>	0
	<b>Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng</b>		
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	0
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó	Người	0
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		0
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		0
	+ Tặng Giấy khen		0
57	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng	Người	0
58	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác sau đó được kết luận là có hành vi tham nhũng	Người	0
59	Số đơn yêu cầu cơ quan nhà nước giải trình theo quy định của Nghị định số 90/2013/NĐ-CP	Đơn	0
60	Số đơn yêu cầu giải trình đủ điều kiện để cơ quan nhà nước giải trình	Đơn	0
61	Số đơn yêu cầu đã được giải trình	Đơn	0

Thái Bình, ngày tháng 12 năm 2020

**GIÁM ĐỐC**

**Vũ Tiến Khoái**